TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 179/2019/HS- ST
Ngày: 28-11-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại
2. Bà Nguyễn Thị Dung

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:**

Ông Nguyễn Quốc Anh - Kiểm sát viên**.**

Ngày 28/11/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2019/HSST ngày 12/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/QĐXXST-HS ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN TIẾN D, sinh năm 1980; HKTT: 381 MK, HBT, Hà Nội; Chỗ ở: B506 chung cư T, số 440 VH, HM, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tr và bà Nguyễn Thị Bích N; Bị cáo là con lớn trong gia đình có hai anh em, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Ngày 29/7/2002, Tòa án nhân dân quận HBT, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 277/HSST). Ngày 15/9/2003 D đã nộp án phí; Ngày 29/3/2005, Tòa án nhân dân thành phố BMT, Đắc Lắc xử phạt 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 75/HSST). Ra trại ngày 04/8/2008; Ngày 21/6/2010 bị bắt, Tòa án nhân dân quận HM, Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 13/HSST ngày 19/10/2010). Ra trại ngày 21/10/2017. Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 10/5/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Khuất Tuấn M, sinh năm 2000; trú tại: bản HT, VH, Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1951.

HKTT: 381 MK, HBT, Hà Nội; Chỗ ở: B506 chung cư T, số 440 VH, HM, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 ngày 10/5/2019, Công an thị trấn TA- Công an huyện GL nhận được đơn trình báo của anh Khuất Tuấn M (sinh năm 2000; trú tại: bản HT, VH, Sơn La) về việc: Ngày 10/5/2019, tại khu ký túc xá HVNNVN, anh M bị mất trộm 01 xe máy Honda Wave màu cam BKS: 29X7- 301.86, khi anh đuổi theo giữ lại được xe máy thì bị đối tượng dùng dùi cui điện tấn công và nhảy lên xe máy phóng đi. Quá trình điều tra, Cơ quan công an xác định Nguyễn Tiến D đã thực hiện hành vi phạm tội trên. Khoảng 18h15' cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện GL đã lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Tiến D, tạm giữ của D gồm: 01 chiếc ví giả da màu rằn ri; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Attila BKS: 29N1- 011.98; 01 xe máy Honda Wave màu cam BKS: 29X7- 301.86; 01 bộ vam phá khóa gồm: 01 đầu vam và 01 tay công bằng kim loại. Ngoài ra, cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Nam H, người đi cùng D, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Click BKS: 30N7- 8542.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến D khai nhận: Khoảng 09h00 ngày 10/05/2019, sau khi đến cơ sở TA, HBT, Hà Nội để uống thuốc Methadone xong, Nguyễn Tiến D điều khiển xe máy Atila BKS: 29N1- 01198 đi sang HVNNVN tại TQ, GL, Hà Nội với mục đích để trộm cắp tài sản. Để thực hiện được mục đích của mình, D đã mang theo 01 bộ vam phá khóa làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Đến nơi, D giấu xe máy ở đầu hồi tòa nhà kí túc xá C5 của sinh viên rồi đi bộ trong khu vực học viện quan sát xem có ai để xe máy sơ hở thì trộm cắp. Khi đến khu kí túc xá B4, D phát hiện có 01 xe máy Honda Wave màu cam đen bạc BKS: 29X7-301.86 của anh Khuất Tuấn M là sinh viên HVNNVN để ở trước cửa ký túc xá, trước lối lên cầu thang, đầu xe quay vào trong, đuôi xe hướng ra ngoài, xe có khóa cổ nhưng không khóa càng, không có người trông giữ. D đã dùng bộ vam mang theo để phá khóa cổ. Sau khi phá được khóa, D quay đầu xe ra ngoài rồi ngồi lên xe nổ máy chuẩn bị phóng đi thì bị anh Khuất Tuấn M là chủ sở hữu phát hiện bám vào đuôi xe giữ lại khiến xe máy bị đổ. D và anh M ngã ra sân. Khi anh M giữ, ghì đè được D xuống đất thì D lấy trong người 01 chiếc dùi cui điện (D mang theo từ trước) bật công tắc, dí vào người anh M làm anh M bị giật điện và ngã ra đất. Sau

đó, D đã lấy chiếc xe máy của anh M và điều khiển bỏ chạy về nhà Trần Thế T (sinh năm 1983), là bạn của D ở tại phường VT, HBT, Hà Nội gửi ở đó. Khi cho D gửi xe máy, T không biết đó là tài sản do D phạm tội mà có nên đồng ý. D gọi điện thoại cho em trai là Nguyễn Nam H (sinh năm 1983, trú tại P506, chung cư T, VH, HM, Hà Nội) chở D quay lại HVNNVN để lấy xe máy Atila BKS: 29N1- 01198 mà D đã cất dấu trước đó. Khi D đến chỗ cất dấu để lấy xe máy thì bị cơ quan Công an phát hiện kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở để điều tra làm rõ. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trên đường đến nhà T, D đã đánh rơi chiếc dùi cui điện nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Theo kết luận định giá tài sản số 65/KL- HĐĐG ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện GL: Chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave màu cam đen bạc BKS: 29X7- 301.86, đã qua sử dụng có giá 9.000.000 đồng.

Đối với Trần Thế T là người cho D để nhờ xe máy, nhưng T không biết đó là tài sản do D phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không xử lý T là đúng quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Nam H là em trai của Nguyễn Tiến D, khi D gọi điện cho H nhờ chở sang khu vực TQ để lấy xe máy, H không biết D vừa cướp tài sản. Cơ quan điều tra không xử lý H là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình vật lộn với với D, anh M chỉ bị xây xước nhẹ, anh M không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường thương tích. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam đen bạc BKS: 29X7- 301.86, bên trong cốp xe có chiếc ví giả da màu rằn ri thuộc sở hữu của anh Khuất Tuấn M. Ngày 29/10/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện GL đã trao trả lại cho anh M chiếc xe máy cùng chiếc ví da trên. Anh M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Click màu đen BKS: 30N7- 8342 thuộc sở hữu của Nguyễn Nam H. Ngày 29/10/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra -Công an huyện GL đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh H là đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu Attila màu nâu BKS: 29N1-011.98 mà D sử dụng để làm phương tiện đi sang Học viện Nông nghiệp thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Tr (bố D). Việc D mượn xe máy để đi thực hiện hành vi phạm tội, ông Tr không biết nên đồng ý. Cơ quan điều tra không xem xét xử lý ông Tr là đúng quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 173/CT-VKS ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố Nguyễn Tiến D về tội Cướp tài sản theo điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Tiến D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2019

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về dân sự: Không phải giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại ông Nguyễn Văn Tr chiếc xe máy màu nâu BKS 29N1-011.98; Tịch thu tiêu hủy bộ van phá khóa gồm: 01 đầu van bằng kim loại và 01 tay công bằng kim loại.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến D khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 50 ngày 10/5/2019, tại khu vực khu ký túc xá HVNNVN, TQ, GL, Hà Nội, lợi dụng sơ hở của anh Khuất Tuấn M, bị cáo Nguyễn Tiến D đã lén lút bí mật dùng vam phá khóa cổ chiếc xe máy Honda Wave màu cam đen bạc BKS: 29X7- 301.86 của anh M thì bị anh M phát hiện. Khi anh M giữ được xe máy, bị cáo D đã có hành vi sử dụng dùi cui điện mang theo từ trước dí vào người anh M làm anh M bị ngã để chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Wave của anh M có giá trị 9.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cướp tài sản, vi phạm điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Bản thân bị cáo từ năm 2002 bị xử phạt 24 tháng tù, đến năm 2005 tiếp tục bị xử phạt 04 năm tù, rồi đến 2010 bị cáo lại bị xử phạt 07 năm 06 tháng tù. Bị cáo cứ ra trại, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy lần này phạm tội bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Sau khi bị chủ tài sản bắt giữ, bị cáo đã dùng dùi cui để chống trả nên áp dụng tình tiết sử dụng vũ khí nguy hiểm. Bị cáo bị truy tố theo hai điểm của d, h của khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo dùng dùi cui điện để chống trả chủ tài sản khi lấy trộm xe máy giữa ban ngày là rất nguy hiểm, táo tợn. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nữa mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Bố bị cáo có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với kết quả nghị án và nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Về dân sự: Anh M đã nhận lại chiếc xe máy không có yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại nên không phải xem xét giải quyết;

[6] Về vật chứng vụ án: Chiếc xe máy nhãn hiệu Attila màu nâu BKS: 29N1- 011.98 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Tr (bố D). Việc bị cáo D mượn xe máy của ông Tr để đi thực hiện hành vi phạm tội, ông Tr không biết. Chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên cần tuyên trả lại ông Tr chiếc xe máy trên.

Bộ vam phá khóa là công cụ phạm tội của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Tiến D** phạm tội: " Cướp tài sản"

Căn cứ vào:

- Điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tiến D 08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không phải xem xét giải quyết

Về vật chứng vụ án: Trả lại ông Tr 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Attila màu nâu BKS: 29N1- 011.98, không có gương chiếu hậu; Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ vam phá khóa bằng kim loại gồm 01 đầu vam và 01 tay công (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2019 giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh